

Số: *1714*/BC - SVHTTDL

Thanh Hoá, ngày 05 tháng 7 năm 2017

## **BÁO CÁO**

### **Thực trạng các công trình văn hóa, giải trí cho thanh thiếu niên trên địa bàn tỉnh**

Thực hiện Công văn số 458/CV-HĐND ngày 29/6/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc chuẩn bị nội dung trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 3 HĐND tỉnh khóa XVII; Công văn số 7694/UBND-THKT ngày 04/7/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Giao chuẩn bị nội dung trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 3 HĐND tỉnh khóa XVII. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch báo cáo như sau:

#### **1. Thực trạng các công trình văn hóa, giải trí cho thanh thiếu niên**

##### **1.1. Kết quả đạt được**

Trong những năm qua, được sự quan tâm của các cấp, các ngành, sự đồng thuận chung sức của nhân dân, hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn tỉnh ngày càng phát triển và hoàn thiện. Tuy nhiên, số lượng điểm vui chơi, giải trí dành riêng cho thanh thiếu niên còn rất hạn chế, chủ yếu sử dụng chung các thiết chế văn hóa, thể thao của cộng đồng dân cư. Đến nay, hầu hết các địa phương trong tỉnh đã hoàn thành phê duyệt quy hoạch hệ thống thiết chế văn hóa gắn với quy hoạch xây dựng nông thôn mới. Toàn tỉnh hiện có 09 thiết chế văn hóa cấp tỉnh (gồm 01 Trung tâm văn hóa tỉnh, 01 Nhà hát ca múa kịch Lam Sơn, 01 Thư viện tỉnh, 01 Trung tâm phát hành phim và chiếu bóng, 01 Bảo tàng tỉnh, 01 Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể dục thể thao do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch quản lý, 01 Nhà Văn hóa Lao động do Liên đoàn Lao động tỉnh quản lý, 01 sân vận động do UBND tỉnh quản lý, 01 Trung tâm bồi dưỡng thanh thiếu niên do Tỉnh đoàn quản lý); 33 thiết chế văn hóa cấp huyện (gồm 18 Trung tâm Văn hóa - Thông tin, 08 Trung tâm Văn hóa - Thể thao, 01 Trung tâm Văn hóa Du lịch; 04 Trung tâm Thể thao; 01 Nhà Văn hóa thiếu nhi; 01 Nhà Văn hóa thanh thiếu niên); 27 Thư viện huyện, thị xã, thành phố, 254 Thư viện cấp xã, 4002 phòng đọc sách báo cơ sở; 446/635 Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã, trong đó có 212/635 Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã đạt chuẩn; 5.259/6.031 Nhà Văn hóa - Khu Thể thao thôn, trong đó có 3.154/6.031 Nhà Văn hóa - Khu Thể thao thôn đạt chuẩn; 480 sân bóng đá (60m x 90m), 70 nhà tập luyện, 190 bể bơi, 4.035 sân bóng chuyền, 4.334 sân cầu lông, 2.360 bàn bóng bàn, 130 sân quần vợt, 119 sân bóng rổ, 3.972 sân chơi, bãi tập (Có Phụ lục kèm theo). Các

trường học, khu văn hóa, thể thao của các tổ chức cá nhân đều quan tâm, bố trí diện tích, khuôn viên phục vụ vui chơi, giải trí cho học sinh và thanh thiếu niên.

Các thiết chế văn hóa, thể thao đã từng bước phát huy tính năng, tác dụng, góp phần tuyên truyền chủ trương, đường lối, chính sách pháp luật; giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống, bồi dưỡng năng khiếu nghệ thuật, thể thao, nâng cao dân trí; bảo tồn, phát huy văn hóa truyền thống dân tộc; tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, đáp ứng nhu cầu sáng tạo và hưởng thụ đời sống tinh thần của nhân dân trong đó có thanh thiếu niên.

### **1.2. Một số hạn chế, tồn tại**

- Công tác quy hoạch và đầu tư xây dựng cơ sở vật chất cho các thiết chế văn hóa thể thao tại một số địa phương chưa được quan tâm. Một số địa phương hiện nay chưa có Nhà văn hóa xã, Nhà Văn hóa thôn; một số Nhà Văn hóa xây dựng đã lâu đến nay đã bị xuống cấp, không đảm bảo điều kiện tổ chức sinh hoạt đáp ứng nhu cầu của thanh thiếu niên.

- Cơ sở vật chất của một số thiết chế văn hóa, thể thao, đặc biệt là khu vực đô thị hiện nay gặp nhiều khó khăn. Trung tâm Văn hóa tỉnh đang ở tạm tại Trung tâm Triển lãm - Hội chợ - Quảng cáo tỉnh, Nhà Văn hóa thiếu nhi thành phố đang dùng tạm một số phòng của Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch (đường Nguyễn Du), Trung tâm Văn hóa thành phố đang ở tạm tại Kho bạc thành phố, Trung tâm Thể thao thành phố đang thuê một số phòng tại Nhà Văn hóa Lao động tỉnh. Nhà Văn hóa các phường, xã ở khu vực đô thị rất chật hẹp, diện tích đất dành cho xây dựng sân chơi thanh thiếu niên, khuôn viên cây xanh, vườn hoa tại các khu phố, khu dân cư, khu đô thị rất ít. Không gian công cộng, khuôn viên ở một số khu dân cư đô thị bị xâm phạm, chiếm giữ làm bãi đỗ xe, kinh doanh buôn bán. Điều này đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến việc tổ chức hoạt động vui chơi, giải trí của thanh thiếu niên.

- Số lượng thiết chế văn hóa, thể thao đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch còn thấp, tại một số địa phương mới cơ bản đạt chuẩn về diện tích đất quy hoạch và xây dựng, chưa có người quản lý, phương tiện hoạt động nghèo nàn. Một số thiết chế văn hóa chưa khai thác, phát huy đầy đủ cơ sở vật chất để tổ chức các hoạt động phục vụ thanh thiếu niên, mới chủ yếu tổ chức hoạt động cho thanh thiếu niên vào dịp Tết trung thu, sinh hoạt hè.

- Công tác chỉ đạo, tổ chức các hoạt động văn hóa, giải trí cho thanh thiếu niên hiệu quả chưa cao, chưa đáp ứng được nhu cầu của thanh thiếu niên. Các hoạt động vui chơi, giải trí cho thanh thiếu niên phần lớn tập trung ở khu vực đô thị, thanh thiếu niên vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo, vùng đặc biệt khó khăn chưa được tiếp cận nhiều với các hoạt động này.

- Đội ngũ cán bộ ở một số địa phương, đặc biệt là cán bộ cấp xã, cấp thôn thiếu về số lượng, năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu hướng dẫn, tổ chức hoạt động văn hóa, thể thao cho thanh thiếu niên; chế độ cho cán bộ trực tiếp quản lý Nhà văn hóa xã, thôn hiện nay còn bất cập.

## **2. Nguyên nhân**

- Nhận thức của một số Cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương trong công tác quy hoạch, đầu tư, quản lý và sử dụng các cơ sở văn hóa, vui chơi, giải trí cho thanh thiếu niên còn hạn chế, chưa thực sự quan tâm quy hoạch, đầu tư xây dựng và tổ chức hoạt động cho thanh thiếu niên.

- Cơ chế chính sách đầu tư cho các thiết chế văn hóa, giải trí và tổ chức hoạt động cho thanh thiếu niên chưa cụ thể, thiếu đồng bộ. Kinh phí duy trì hoạt động thường xuyên của Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã và Nhà Văn hóa - Khu Thể thao thôn còn hạn hẹp, chưa đáp ứng được yêu cầu trong tình hình hiện nay.

- Công tác xã hội hóa, huy động các nguồn lực đầu tư, xây dựng thiết chế văn hóa, giải trí cho thanh thiếu niên chưa được chú trọng, vẫn còn tư tưởng trông chờ vào kinh phí Nhà nước.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trực tiếp quản lý tại các thiết chế văn hóa cơ sở chưa thực hiện thường xuyên; đội ngũ cán bộ văn hóa cơ sở luôn biến động, công chức văn hóa xã hội cấp xã kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực nên hiệu quả tham mưu, tổ chức hoạt động chưa cao; Nhà văn hóa thôn chủ yếu do Trưởng thôn kiêm nhiệm.

- Tình trạng xâm phạm không gian công cộng, khuôn viên cây xanh, sử dụng sai mục đích các thiết chế văn hóa, thể thao còn diễn ra ở nhiều nơi. Một số nơi không thực hiện đúng quy hoạch đất dành cho văn hóa, thể thao đã được phê duyệt.

## **3. Trách nhiệm của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

Trong những năm qua, ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã kịp thời ban hành và tham mưu cho tỉnh ban hành các văn bản, Chương trình, Đề án, dự án về xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở. Thường xuyên hướng dẫn, chỉ đạo các địa phương triển khai tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao. Tích cực tham gia thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới. Các đơn vị sự nghiệp của ngành như Trung tâm Văn hóa tỉnh tổ chức nhiều Hội thi, hội diễn văn hóa quần chúng phục vụ nhân dân. Thư viện tỉnh cấp sách, báo cho cơ sở, tổ chức nhiều hoạt động sách báo phục vụ thanh thiếu niên. Bảo tàng tỉnh tổ chức trưng bày tại chỗ và lưu động tại các địa phương trong tỉnh; Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng tổ chức chiếu phim phục vụ bà con nhân dân trong tỉnh, chiếu phim lưu động phục vụ nhân dân vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải

đảo, vùng đặc biệt khó khăn; Nhà hát Ca múa kịch Lam Sơn, các đoàn nghệ thuật thường xuyên tổ chức lưu diễn phục vụ nhân dân ở cơ sở. Trong lĩnh vực thể dục thể thao thường xuyên tổ chức các hoạt động thể dục thể thao, đặc biệt là các giải đấu cho thanh thiếu niên. Ngành cũng rất quan tâm đầu tư, cấp phát trang thiết bị, sách báo, ấn phẩm văn hóa cho các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở trên địa bàn tỉnh.

Bên cạnh những kết quả đạt được, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thấy rằng vẫn còn những hạn chế, tồn tại sau:

- Công tác chỉ đạo, hướng dẫn hoạt động cho các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở chưa được quan tâm thường xuyên. Vì vậy, nhiều nơi các thiết chế văn hóa, thể thao nội dung hoạt động nghèo nàn, thiếu tính hấp dẫn, chưa phát huy hết hiệu quả.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa cơ sở, quản lý các thiết chế văn hóa, thể thao chưa được quan tâm đúng mức.

- Chưa làm tốt công tác tham mưu cho tỉnh trong việc ban hành các cơ chế chính sách thu hút các nguồn lực đầu tư, nhất là nguồn lực xã hội hóa để đầu tư cho các thiết chế văn hóa thể thao nói chung và các khu vui chơi, giải trí cho thanh thiếu niên nói riêng.

- Công tác phối hợp với Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong việc tổ chức các hoạt động phục vụ cho thanh thiếu niên tại các thiết chế văn hóa, thể thao chưa thường xuyên.

#### **4. Giải pháp khắc phục**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền góp phần nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở và nhân dân về tầm quan trọng của các thiết chế văn hóa, giải trí cho thanh thiếu niên. Thực hiện có hiệu quả Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; tiếp tục thực hiện lồng ghép các cơ chế chính sách đã ban hành như Chương trình phát triển văn hóa và Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới để đầu tư kinh phí xây dựng thiết chế văn hóa, các khu vui chơi giải trí cho thanh thiếu niên, ưu tiên đến vùng biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số.

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Cấp ủy Đảng, chính quyền đối với việc xây dựng và tổ chức hoạt động của các thiết chế văn hóa, các hoạt động vui chơi giải trí cho thanh thiếu niên, gắn với thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới.

- Tập trung hướng dẫn, chỉ đạo các huyện, thị xã, thành phố xây dựng và thực hiện theo Quy hoạch phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở giai đoạn 2013 - 2020, định hướng đến 2030, tỉnh Thanh Hóa. Triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao hiệu quả hoạt động các thiết chế văn hóa, thể thao ở nông

thôn” của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch gắn với thực hiện Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ” giai đoạn 2014 - 2020, trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

- Tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh ban hành đồng bộ các cơ chế chính sách xây dựng và tổ chức hoạt động của các thiết chế văn hóa, các khu vui chơi giải trí cho thanh thiếu niên từ tỉnh đến cơ sở; có chính sách cụ thể đối với cán bộ văn hóa, thể thao ở cơ sở, nhằm nâng cao trách nhiệm của cán bộ và chất lượng hoạt động trong các thiết chế văn hóa, thể thao ở cơ sở.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa trong huy động nguồn lực để xây dựng thiết chế văn hoá, khu vui chơi giải trí cho thanh thiếu niên, tạo điều kiện thuận lợi để các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp đầu tư tham gia xây dựng và phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao, khu vui chơi giải trí cho thanh thiếu niên.

- Tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc sử dụng các thiết chế văn hóa, thể thao, các khu vui chơi giải trí của thanh thiếu niên. Kịp thời phát hiện, khắc phục những sai lệch, biểu dương, khen thưởng những cá nhân, tập thể có thành tích tốt trong công tác.

## **5. Đề xuất, kiến nghị**

Đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

- Tham mưu cho Thủ tướng Chính phủ ban hành quy hoạch tổng thể các cơ sở vui chơi, giải trí cho thanh thiếu nhi trong phạm vi cả nước;

- Ban hành Thông tư quy định về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của các loại hình cơ sở vui chơi, giải trí cho thanh thiếu nhi;

- Ban hành Thông tư Quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Trung tâm Văn hóa - Thể thao phường, thị trấn; Thông tư Quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Nhà Văn hóa tổ dân phố. / *sal*.

### **Nơi nhận:**

- Hội đồng nhân dân tỉnh (báo cáo);
- Ủy ban nhân dân tỉnh (báo cáo);
- Giám đốc Sở (báo cáo);
- Lưu VT, XDNSVH&GD.

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



*Nguyễn Xuân Thanh*



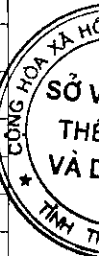
**PHỤ LỤC**  
**SỔ LIỆU THIẾT CHẾ VĂN HÓA, THỂ THAO TỈNH THANH HÓA**  
*(Kèm theo Báo cáo số 1714/BC-SVHTTDL ngày 05/7/2017 của Sở VH,TT&DL)*

**1. Thiết chế văn hóa, thể thao cấp tỉnh**

TT	Tên gọi	Cơ quan trực tiếp quản lý
1	Trung tâm Văn hóa tỉnh	Sở VH,TT&DL Thanh Hóa
2	Nhà hát ca múa kịch Lam Sơn	
3	Thư viện tỉnh	
4	Trung tâm phát hành phim và Chiếu bóng	
5	Bảo tàng tỉnh	
6	Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu TDTT	
7	Nhà Văn hóa Lao động tỉnh	Liên đoàn Lao động tỉnh
8	Trung tâm bồi dưỡng thanh thiếu niên	Tỉnh đoàn
9	Sân vận động tỉnh	UBND tỉnh

**2. Thiết chế văn hóa, thể thao cấp huyện**

TT	Đơn vị	Số lượng	Tên gọi
1	Thành phố Thanh Hoá	3	Trung tâm Văn hóa - Thông tin
			Trung tâm Thể dục Thể thao
			Nhà Văn hóa thiếu nhi
2	Thành phố Sầm Sơn	2	Trung tâm Văn hóa - Du lịch
			Trung tâm Thể dục Thể thao
3	Huyện Thọ Xuân	2	Trung tâm Văn hóa - Thông tin
			Trung tâm Thể dục Thể thao
4	Huyện Vĩnh Lộc	2	Trung tâm Văn hóa - Thông tin
			Trung tâm Thể dục Thể thao
5	Huyện Nga Sơn	2	Trung tâm Văn hóa - Thông tin
			Nhà Văn hóa thanh thiếu niên
6	Thị xã Bỉm Sơn	1	Trung tâm Văn hóa - Thông tin
7	Huyện Đông Sơn	1	Trung tâm Văn hóa Thông tin - Thể dục Thể thao
8	Huyện Nông Cống	1	Trung tâm Văn hóa - Thông tin
9	Huyện Triệu Sơn	1	Trung tâm Văn hóa - Thông tin
10	Huyện Quảng Xương	1	Trung tâm Văn hóa - Thông tin
11	Huyện Hà Trung	1	Trung tâm Văn hóa - Thông tin
12	Huyện Yên Định	1	Trung tâm Văn hóa - Thông tin
13	Huyện Thiệu Hoá	1	Trung tâm Văn hóa - Thông tin
14	Huyện Hoảng Hoá	1	Trung tâm Văn hóa - Thông tin
15	Huyện Hậu Lộc	1	Trung tâm Văn hóa thông tin - Thể dục Thể thao
16	Huyện Tĩnh Gia	1	Trung tâm Văn hóa thông tin - Thể dục Thể thao
17	Huyện Thạch Thành	1	Trung tâm Văn hóa - Thể dục Thể thao



*Dal*

18	Huyện Cẩm Thủy	1	Trung tâm Văn hóa - Thể dục Thể thao
19	Huyện Ngọc Lặc	1	Trung tâm Văn hóa - Thông tin
20	Huyện Lang Chánh	1	Trung tâm Văn hóa - Thông tin
21	Huyện Như Xuân	1	Trung tâm Văn hóa - Thể dục Thể thao
22	Huyện Như Thanh	1	Trung tâm Văn hóa - Thông tin
23	Huyện Thường Xuân	1	Trung tâm Văn hóa - Thể dục Thể thao
24	Huyện Bá Thước	1	Trung tâm Văn hóa - Thông tin
25	Huyện Quan Hoá	1	Trung tâm Văn hóa - Thông tin
26	Huyện Quan Sơn	1	Trung tâm Văn hóa - Thông tin
27	Huyện Mường Lát	1	Trung tâm Văn hóa - Thể dục Thể thao
<b>Tổng cộng</b>		<b>33</b>	

### 3. Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã, Nhà Văn hóa - Khu Thể thao thôn

TT	Đơn vị	Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã		Nhà Văn hóa Khu Thể thao thôn		Điểm vui chơi, giải trí cho thanh thiếu nhi
		Tổng số	Số lượng đạt chuẩn	Tổng số	Số lượng đạt chuẩn	
1	Thành phố Thanh Hoá	10	4	415	148	
2	Thành phố Sầm Sơn	4	4	111	11	
3	Thị xã Bỉm Sơn	1	0	65	0	
4	Huyện Vĩnh Lộc	15	4	99	63	
5	Huyện Yên Định	29	29	234	212	
6	Huyện Thọ Xuân	38	5	380	213	
7	Huyện Thiệu Hoá	28	12	227	164	
8	Huyện Đông Sơn	7	7	144	95	
9	Huyện Triệu Sơn	36	14	357	181	
10	Huyện Hoằng Hoá	43	28	303	237	
11	Huyện Hà Trung	17	7	192	80	
12	Huyện Hậu Lộc	27	3	224	13	
13	Huyện. Nga Sơn	27	17	234	198	
14	Huyện Quảng Xương	30	9	280	296	
15	Huyện Tĩnh Gia	6	2	275	268	01
16	Huyện Nông Cống	32	18	298	218	
17	Huyện Mường Lát	0	0	30	0	
18	Huyện Quan Hoá	15	8	60	34	
19	Huyện Quan Sơn	5	5	57	51	
20	Huyện Bá Thước	23	2	133	108	
21	Huyện Lang Chánh	6	6	68	31	
22	Huyện Ngọc Lặc	2	2	255	85	
23	Huyện Thạch Thành	12	10	230	88	
24	Huyện Cẩm Thủy	20	5	214	195	
25	Huyện Như Xuân	7	7	91	25	
26	Huyện Như Thanh	4	2	193	81	
27	Huyện Thường Xuân	2	2	90	59	
<b>Tổng cộng</b>		<b>446</b>	<b>212</b>	<b>5.259</b>	<b>3.154</b>	

*Real*



#### 4. Cơ sở vật chất thể thao

TT	Đơn vị	Sân vận động (60x90)	Nhà tập luyện	Bể bơi	Sân quần vợt	Sân cầu lông	Sân bóng chuyền	Sân bóng rổ	Bàn bóng bàn	Sân chơi bãi tập
1	H. Mường Lát	1	0	0	0	34	98	2	29	1
2	H. Quan Sơn	5	0	0	0	126	145	0	16	93
3	H. Quan Hóa	1	0	1	0	80	118	0	52	50
4	H. Cẩm Thủy	5	2	1	2	350	214	2	220	214
5	H. Thạch Thành	17	9	2	0	172	295	4	86	302
6	H. Bá Thước	29	1	2	0	120	305	1	48	84
7	H. Lang Chánh	5	0	0	0	34	89	0	4	89
8	H. Ngọc Lặc	22	3	3	2	96	295	3	53	60
9	H. Thường Xuân	1	1	0	2	70	105	1	25	17
10	H. Như Xuân	5	0	1	1	54	127	0	12	18
11	H. Như Thanh	41	3	1	2	160	174	0	40	234
12	TP. Thanh Hóa	44	21	11	55	311	169	19	207	218
13	TP. Sầm Sơn	2	3	155	17	38	38	2	19	21
14	TX. Bỉm Sơn	4	6	3	10	345	50	6	79	85
15	H. Hậu Lộc	5	3	2	2	180	61	4	35	50
16	H. Hà Trung	29	2	2	2	180	45	20	50	108
17	H. Hoàng Hóa	26	4	10	5	150	160	2	150	195
18	H. Nga Sơn	28	3	1	4	80	280	5	360	420
19	H. Quảng Xương	10	2	0	3	101	36	1	54	330
20	H. Tĩnh Gia	25	0	1	6	200	500	0	100	320
21	H. Nông Cống	45	2	1	3	535	315	5	75	450
22	H. Triệu Sơn	36	0	0	4	45	36	0	45	36
23	H. Đông Sơn	10	6	0	1	78	43	20	43	99
24	H. Thiệu Hóa	23	4	0	2	245	190	25	94	63
25	H. Yên Định	26	14	3	4	415	66	4	179	143
26	H. Vĩnh Lộc	16	9	1	1	132	69	4	59	94
27	H. Thọ Xuân	63	4	0	4	230	161	8	226	178
<b>Tổng cộng</b>		<b>480</b>	<b>70</b>	<b>190</b>	<b>130</b>	<b>4334</b>	<b>4035</b>	<b>119</b>	<b>2.360</b>	<b>972</b>

